TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HS-ST
Ngày: 29-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Thành Tiết.

Ông Sơn Hương.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lâm Thị Hòa Xuân là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Thể - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Thương T (T Đen), sinh ngày 29 tháng 4 năm 1993 tại huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thanh H, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Hồng T, sinh năm 1968; Vợ: Trương Thị Mỹ D, sinh năm 1995; Con ruột có 02 người: lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/5/2019 cho đến nay (có mặt).

- *Người bị hại:* Anh Đặng Hoàng P, sinh năm 1994 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Trần Hương N, sinh năm 1992 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp S, xã X, huyện M, tỉnh Đồng Nai

Tạm trú: ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh

Bà Nguyễn Hồng Thửa, sinh năm 1968 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh

- *Người làm chứng:*

Anh Đinh Hoàng Tuấn, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh

Anh Nguyễn Hoài Thương, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 20/02/2019 bị cáo Nguyễn Thương T tổ chức uống rượu tại nhà bị cáo gồm có: Bị cáo, Nguyễn Hoài T, Đặng Hoàng P, Đinh Hoàng T. Uống rượu đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì cả nhóm đến khu vực cống Rạch Rum thuộc ấp H, xã T để tiếp tục uống rượu. Tại đây, bị cáo uống rượu được một lúc thì đi về nhà ngủ, còn lại Nguyễn Hoài T, Đặng Hoàng P, Đinh Hoàng T tiếp tục uống rượu đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì cả ba người đi đến quán Trâm Anh tại ấp T, xã N để tiếp tục uống rượu, P uống rượu được một lúc thì đi về nhà nghỉ.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày bị cáo thức dậy, phát hiện bị mất 01 cái đầu thu kỹ thuật số mặt đất, bị cáo nghi ngờ P lấy trộm, do P nhiều lần đến nhà bị cáo chơi nên bị cáo lấy 01 cây dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen có một cạnh sắc bén, tổng chiều dài cả phần cán và lưỡi khoảng 40cm rồi điều khiển xe mô tô của bị cáo đi tìm Phúc nhưng không gặp. Do biết P sẽ về ngang nhà bị cáo nên bị cáo trở về đứng cặp tỉnh lộ 915 đoạn trước cửa nhà của bị cáo để đợi Phúc. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, bị cáo nhìn thấy P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Max, biển kiểm soát 86XA - 0195 chở bạn gái tên Trần Hương N ngồi phía sau, lưu thông trên tỉnh lộ 915, hướng từ xã H về xã N. Lúc này bị cáo cầm cây dao đã chuẩn bị trước, điều khiển xe mô tô đuổi theo P. Khi đi đến đoạn cống Rạch Rum, thuộc ấp T, xã N, bị cáo đuổi kịp xe mô tô của P nên điều khiển xe vượt lên trước chặn đầu xe của P. Thấy vậy, P dừng xe lại, còn bị cáo dùng tay nắm tay của P lại, làm xe của P ngã. Lúc đó, bị cáo không nói gì mà cầm cây dao trên tay phải đưa lên cao và chém hướng từ trên xuống, P đưa tay phải lên đỡ thì bị chém trúng vào cánh tay, đoạn gần khuỷu tay gây thương tích. Lúc này, bạn gái của P là Trần Hương N truy hô mọi người đến giúp đỡ, còn bị cáo quay đầu xe, ném cây dao xuống cống Rạch Rum và điều khiển xe đi về nhà. Khi đó, Đinh Hoàng T và Nguyễn Thương T đang đi bộ hướng lên cống Rạch Rum, nghe tiếng truy hô T và T chạy đến thấy P bị thương nên T cùng N dùng xe mô tô đưa P đi cấp cứu, còn T đi đến nhà P báo tin về việc P bị thương. Trên đường đi, đến đoạn gần nhà bị cáo, T thấy bị cáo đang đứng trên lộ nhựa nên T dừng xe lại hỏi *"Anh em không mà làm gì đánh lộn vậy?"* thì

bị cáo trả lời *"Nó lấy đầu thu của tao nên tao chém nó, mày đưa nó đi Bệnh viện đi"*. Nghe vậy, T không hỏi gì thêm mà đưa P đến Trung tâm y tế huyện Cầu Kè cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ để điều trị đến ngày 25/02/2019 xuất viện về nhà.

Ngày 13/3/2019, Đặng Hoàng P có đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tật và khởi tố vụ án hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu thập dấu vết, tài liệu, truy tìm vật chứng, lấy lời khai của người làm chứng và những người có liên quan. Đồng thời, ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích đối với Đặng Hoàng P.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 58/TgT ngày 10/4/2019 của Trung tâm Pháp Y - Sở Y tế Trà Vinh xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đặng Hoàng P là: Sẹo lớn vùng cẳng tay phải, với tỷ lệ là 8% và đứt gân cơ duỗi các ngón tay đã khâu nối, ảnh hưởng đến động tác gấp duỗi ngón tay mức độ ít, với tỷ lệ là 2%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đặng Hoàng P là 10%. Cơ chế hình thành vết thương của nạn nhân Đặng Hoàng P là do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích trên là vật cứng có cạnh sắc, hướng từ trên xuống.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thương T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại, người làm chứng và bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Trà Vinh, cùng những tài liệu, chứng cứ thu thập được, xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thương T đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng của vụ án: 01 con dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen có một cạnh sắc bén, tổng chiều dài cả phần cán và lưỡi khoảng 40cm, sau khi chém gây án, bị cáo đã ném xuống cống Rạch Rum nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Trách nhiệm dân sự: Từ khi xảy ra vụ việc đến nay, bị cáo Nguyễn Thương T chưa khắc phục hậu quả, bồi thường cho bị hại Đặng Hoàng P. Tại phiên tòa, bị hại Đặng Hoàng P yêu cầu bị cáo Nguyễn Thương T bồi thường, khắc phục hậu quả tiền chi phí điều trị thương tích với tổng số tiền 9.409.428 đồng. Đồng thời giữ nguyên lời khai đã cung cấp trong quá trình điều tra, truy tố.

Bị cáo Nguyễn Thương T đồng ý bồi thường tiền chi phí điều trị thương tích cho bị hại Đặng Hoàng P với tổng số tiền 9.409.428 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Hương N là người chăm sóc, nuôi dưỡng Đặng Hoàng P lúc nằm viện không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thương T phải bồi thường ngày công lao động. Và giữ nguyên lời khai đã cung cấp trong quá trình điều tra, truy tố.

Tại Bản Cáo trạng số 26/CT-VKS-HS ngày 02/8/2019 của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố: bị cáo Nguyễn Thương T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị: áp dụng điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thương T từ 18 đến 24 tháng tù giam. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại là bị cáo Nguyễn Thương T tự nguyện bồi thường cho bị hại Đặng Hoàng P tiền chi phí điều trị thương tích với số tiền 9.409.428 đồng. Về vật chứng vụ án: 01 con dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen có một cạnh sắc bén, tổng chiều dài cả phần cán và lưỡi khoảng 40cm, sau khi chém gây án, bị cáo đã ném xuống cống Rạch Rum nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét. Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thương T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung Cáo trạng đã mô tả, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; Phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; Và còn phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Do nghi ngờ Đặng Hoàng P lấy trộm tài sản nên khoảng 21 giờ, ngày 20/02/2019 tại cống Rạch Rum, đoạn thuộc ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Nguyễn Thương T đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém trúng vào cánh tay phải của anh Đặng Hoàng P gây thương tích, với tổng tỉ lệ thương tích là 10%**.** Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thương T (Tính Đen) đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", theo quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe là vốn quý của con người được pháp luật bảo vệ. Nhưng chỉ vì một duyên cớ nhỏ nhặt mà bị cáo bất chấp pháp luật, sẵn sàng đâm chém người khác, vì nghi ngờ anh Phúc lấy trộm tài sản của mình không có căn cứ mà bị cáo cố ý thực hiện hành vi dùng hung khí là một cây dao rồi chém vào cơ thể anh Đặng Hoàng P, hậu quả gây thương tích cho anh Phúc. Tuy thương tích bị cáo gây ra cho anh Phúc với tổng tỷ lệ thương tích là 10%, nhưng bị cáo đã dùng cây dao bằng kim loại sắc bén, dài 40 cm là hung khí nguy hiểm chém gây thương tích cho anh Đặng Hoàng P và hành vi của bị cáo mang tính chất côn đồ. Hơn nữa, bị cáo lại thường xuyên quậy phá tại gia đình, là thành phần bất hảo tại địa phương, bị cáo đã từng bị đưa đi chấp hành giáo dục ở trường giáo dưỡng 24 tháng nhưng bị cáo vẫn không chịu sửa đổi để thành con người có ích cho xã hội. Do đó, cần cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa chung cho mọi người, như vậy mới đáp ứng được yêu cầu phục vụ tình hình chính trị tại địa phương.

[3] Song, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, bị cáo Nguyễn Thương T xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo, trình độ học vấn 03/12, sống ở vùng nông thôn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; gia đình bị cáo có công cách mạng, ông nội của bị cáo tên Nguyễn Văn Đ được Nhà nước công nhận là Liệt sỹ và được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất; bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện thái độ ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Thương T và bị hại Đặng Hoàng P. Bị cáo Nguyễn Thương T tự nguyện bồi thường cho bị hại Đặng Hoàng P tiền chi phí điều trị thương tích với số tiền 9.409.428 đồng là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 584, 585, 586, 590 Bộ Luật Dân sự 2015.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 con dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen có một cạnh sắc bén, tổng chiều dài cả phần cán và lưỡi khoảng 40cm, sau khi chém gây án, bị cáo đã ném xuống cống Rạch Rum nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thương T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thương T (T Đen) phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thương T (Tính Đen) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 08 tháng 5 năm 2019.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Thương T và bị hại Đặng Hoàng P. Bị cáo Nguyễn Thương T tự nguyện bồi thường cho bị hại Đặng Hoàng P tiền chi phí điều trị thương tích với số tiền 9.409.428 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về xử lý vật chứng: không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thương T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và nộp 470.471 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- VKSND tỉnh Trà Vinh
- Công an huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Trúc Linh